

Số: 1569/VĐ-TTĐT&CĐT  
V/v công bố cơ sở khám bệnh,  
chữa bệnh đáp ứng yêu cầu  
là cơ sở thực hành

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

### **BẢN CÔNG BỐ**

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành  
trong đào tạo khối ngành sức khỏe**

Kính gửi: Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo – Bộ Y tế.

Tên cơ sở công bố : Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức.  
Giấy phép hoạt động số : 204/BYT-GPHĐ ngày 05/7/2017.  
Địa chỉ : 40 Tràng Thi – Hoàn Kiếm – Hà Nội.  
Chịu trách nhiệm chuyên môn : GS.TS. Trần Bình Giang.  
Điện thoại liên hệ : 024.38253531  
Email : [conghongtindientubvvd@gmail.com](mailto:conghongtindientubvvd@gmail.com)

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành (Phụ lục 1).
2. Trình độ đào tạo thực hành (Phụ lục 1).
3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa (Phụ lục 1).
4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu (Phụ lục 2).
5. Danh sách các trung tâm, khoa, phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh theo kế hoạch tại mỗi trung tâm, khoa, phòng:

Stt	Trung tâm/Khoa/Phòng	Số giường	Ghi chú
<b>I. Khối Lâm sàng</b>			
1.	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	71	
2.	Khoa Phẫu thuật Thần kinh I	70	
3.	Khoa Phẫu thuật Thần kinh II	82	
4.	Khoa Nội - Hồi sức Thần kinh	30	
5.	Khoa Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	90	
6.	Khoa Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	40	
7.	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	50	



8.	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	50	
9.	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	68	
10.	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung	55	
11.	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	35	
12.	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	100	
13.	Trung tâm Nam học	42	
14.	Khoa Phẫu thuật Gan mật	76	
15.	Trung tâm Ghép tạng	22	
16.	Khoa Khám bệnh	105	
17.	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ	35	
18.	Khoa Phẫu thuật Cột sống	80	
19.	Khoa Thận - Lọc máu	40	
20.	Khoa Ung bướu và Xạ trị	35	
21.	Khoa Phục hồi chức năng	5	
22.	Khoa Khám xương và điều trị ngoại trú	19	
23.	Khoa Điều trị theo yêu cầu	65	
24.	Trung tâm Gây mê và Hồi sức ngoại khoa	66	
<b>Tổng số</b>		<b>1331</b>	
<b>II. Khối Cận lâm sàng</b>			
25.	Khoa Nội soi		
26.	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		
27.	Khoa Dược		
28.	Khoa Giải phẫu bệnh		
29.	Khoa Xét nghiệm Vi sinh		
30.	Khoa Xét nghiệm Huyết học		
31.	Khoa Xét nghiệm Sinh hóa		
32.	Trung tâm Truyền máu		
33.	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		

**6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành (Phụ lục 2).**

Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố. Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

**Trân trọng cảm ơn!**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TTĐT&CBĐT.



**Trần Bình Giang**

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN HN VIỆT ĐỨC



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2018

**THÔNG TIN VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI BỆNH VIỆN  
(TẠI MỘT THỜI ĐIỂM)**

**I. ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC**

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu thực hành	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1		CKII	Ngoại khoa	Ngoại khoa	Thực hành khám chữa bệnh ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng	1	13	5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	1		5	2	6	0	5
						Khoa Khám bệnh	1		5	2	6	0	5
						Trung tâm Phẫu thuật Thần kinh	3		15	5	15	0	15
						Khoa Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Gan mật	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Chi dưới	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung	1		5	2	6	0	5
2		CKII	Gây mê Hồi sức	Gây mê Hồi sức	Thực hành CK Gây mê Hồi sức	Trung tâm Gây mê và Hồi sức ngoại khoa	5	5	25	4	12	0	12

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu thực hành	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
3		BSNT	Ngoại khoa	Ngoại khoa	Thực hành khám chữa bệnh ngoại khoa	Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	1	16	5	2	6	0	5
						Trung tâm phẫu thuật Thần kinh	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật nhiễm khuẩn	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Tiêu hóa	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Cấp cứu bụng	1		5	2	6	0	5
						Ung bướu	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Gan mật	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Chấn thương chi dưới	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Chấn thương chung	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Tiết niệu	2		10	4	12	0	10
						Phẫu thuật Cột sống	2		10	4	12	0	10
4		BSNT	Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức	Thực hành CK Gây mê Hồi sức	Trung tâm Gây mê và Hồi sức ngoại khoa	5	5	25	9	27	0	27
5		BSNT	Điện Quang và Y học hạt nhân	Chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	6	6	30			0	30

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu thực hành	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
6		CKI	Ngoại khoa	Ngoại khoa	Thực hành khám chữa bệnh ngoại khoa	Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	1	21	5	2	6	0	5
						Trung tâm phẫu thuật Thần kinh	2		10	4	12	0	10
						Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Tiêu hóa	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	2		10	4	12	0	10
						Ứng bướu	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Gan mật	1		5	2	6	0	5
						Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	2		10	4	12	0	10
						Phẫu thuật Chấn thương chi dưới	2		10	4	12	0	10
						Phẫu thuật Chấn thương chung	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Tiết niệu	2		10	4	12	0	10
						Khám bệnh	1		5	2	6	0	5
						Phẫu thuật Cột sống	3		15	5	15	0	15
						Khám Xương và điều trị ngoại trú	1		5	1	3	0	3
7		CKI	Gây mê hồi sức	Chuyên ngành Gây mê hồi sức	Gây mê hồi sức	Trung tâm Gây mê và Hồi sức ngoại khoa	9	9	45	10	30	0	30
8		CKI	Điện Quang và Y học hạt nhân	Điện Quang và Y học hạt nhân	Chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán Hình ảnh	7	7	35			0	35

## II. ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

S tt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người giảng dạy đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo người giảng dạy	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	7720101	Đại học	Y đa khoa/Y khoa	Ngoại khoa	Thực hành khám chữa bệnh ngoại khoa	Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	1	30	10	4	12	0	10
						Trung tâm Phẫu thuật thần kinh	6		60	20	60	0	60
						Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	1		10	4	12	0	10
						Phẫu thuật Tiêu hóa	1		10	5	15	0	10
						Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	2		20	7	21	0	20
						Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	1		10	4	12	0	10
						Ung bướu	2		20	7	21	0	20
						Phẫu thuật Gan mật	2		20	7	21	0	20
						Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	2		20	7	21	0	20
						Phẫu thuật Chi dưới	2		20	7	21	0	20
						Phẫu thuật Chấn thương chung	1		10	4	12	0	10
						Phẫu thuật Tiết niệu	2		20	7	21	0	20
						Khám bệnh	2		20	7	21	0	20
						Phẫu thuật Cột sống	3		30	10	15	0	30
						Khám Xương và điều trị ngoại trú	2		20	7	21	0	20

### III. ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG

S tt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình TH	Nội dung môn học	Khoa thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng NGD đạt yêu cầu	Số lượng ĐT tối đa theo NGD	Số giường tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng đào tạo tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	6720306	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm Y tế	Thực hành các kỹ thuật viên xét nghiệm Huyết học - Truyền máu, miễn dịch	Thực hành lấy máu, kỹ thuật xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm Huyết học	1	1	15			0	15
2	6720306	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm Y tế	Thực hành các KT xét nghiệm: Vi sinh	Thực hành lấy máu, kỹ thuật xét nghiệm	Xét nghiệm Vi sinh	1	1	15			0	15
3	6720305	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh Y học	Thực tập tốt nghiệp	Thực hành chụp X Quang	Khoa chẩn đoán hình ảnh	1	1	15			0	15

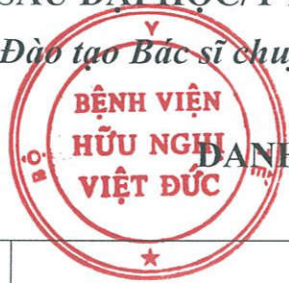
4	6720501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Chăm sóc sức khỏe	Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng	Trung tâm phẫu thuật thần kinh	1	15	15	5	15	0	15
						Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	1		15	5	15	0	15
						Phẫu thuật Tiêu hóa	1		15	5	15	0	15
						Phẫu thuật Cấp cứu bụng	1		15	5	15	0	15
						Ung bướu	1		15	4	12	0	12
						Phẫu thuật Gan mật	1		15	5	15	0	15
						Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	1		15	4	12	0	12
						Phẫu thuật Chi dưới	1		15	5	15	0	15
						Phẫu thuật Chấn thương chung	1		15	4	12	0	12
						Phẫu thuật Tiết niệu	1		15	5	15	0	15
						Khám bệnh	2		30	10	30	0	30
						Phẫu thuật hàm mặt, tạo hình và thẩm mỹ	1		15	3	9	0	9
						Phẫu thuật Cột sống	1		15	5	15	0	15
						Khám Xương và Điều trị ngoại trú	1		15	1	3	0	3



I. SAU ĐẠI HỌC/Y ĐA KHOA/ĐIỀU DƯỠNG/NGOẠI KHOA

PHỤ LỤC 2

1. Đào tạo Bác sĩ chuyên khoa II chuyên ngành Ngoại khoa



DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1.	Nguyễn Đức Tiên	PGS	Bác sĩ ngoại khoa	6502/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	29	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật nâng cao	Tắc ruột sau mổ; Chấn thương tá tụy; Chấn thương gan – lách; Chảy máu tiêu hóa.	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	2
2.	Nguyễn Quốc Hùng	BSCCKII	Bác sĩ ngoại khoa	8989/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	23	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật nâng cao	Bệnh lý hậu môn – trực tràng (trĩ, rò hậu môn, sa trực tràng...)	Khoa Khám bệnh	2
3.	Đỗ Mai Lâm	TS	Bác sĩ ngoại khoa	6883/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	22	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật nâng cao	Ung thư ống tiêu hóa (thực quản, dạ dày, đại trực tràng)	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	2
4.	Đỗ Mạnh Hùng	TS	Bác sĩ ngoại khoa	8920/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	36	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật nâng cao	Ung thư gan – đường mật; Các biến chứng của sỏi đường mật	Khoa Phẫu thuật Gan mật	2

5.	Nguyễn Việt Hoa	TS	Bác sĩ ngoại khoa	6870/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	22	Ngoại Nhi nâng cao	Phình đại tràng bẩm sinh; Tắc ruột sơ sinh; Các dị tật hậu môn – trực tràng; Tắc mật bẩm sinh;	Khoa Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	2
6.	Lê Hồng Nhân	TS	Bác sĩ ngoại khoa	8792/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	34	Ngoại Thần kinh nâng cao	Phẫu thuật điều trị U não Máu tụ ngoài màng cứng do chấn thương; Vỡ nền sọ; Não úng thủy trẻ em; Máu tụ dưới màng cứng cấp tính do chấn thương.	Trung tâm Phẫu thuật Thần kinh	5
7.	Ngô Mạnh Hùng	TS	Bác sĩ ngoại khoa	8813/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	14				
8.	Bùi Huy Mạnh	TS	Bác sĩ ngoại khoa	8820/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	10				
9.	Đoàn Quốc Hưng	PGS.TS	Bác sĩ ngoại khoa	8849/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	24	Ngoại Lồng ngực – Tim mạch nâng cao	Các đường mở ngực (ngực và xương ức) Phòng động mạch chủ ở trên động mạch thận (ngực, ngực bụng); Vỡ eo động mạch chủ; Phòng lóc động mạch chủ; Các bệnh lý mạch máu bẩm sinh	Khoa Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	2

10.	Hoàng Long	PGS.TS	Bác sĩ ngoại khoa	7008/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	25	Ngoại Tiết niệu nâng cao	Biến chứng của sỏi niệu quản; Hẹp niệu đạo do chấn thương; Chấn thương – vết thương đường tiết niệu dưới; Phẫu thuật nội soi áp dụng cho hệ tiết niệu.	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	2
11.	Nguyễn Mạnh Khánh	PGS.TS	Bác sĩ ngoại khoa	9203/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	15	Ngoại Chấn thương chỉnh hình nâng cao	Gãy xương kín: gãy xương cẳng tay, xương cánh tay; Gãy xương hở: gãy xương cẳng tay, xương cánh tay; Vết thương khớp: cánh tay, cẳng tay; Trật khớp: vai, khủy, háng	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	2
12.	Đoàn Việt Quân	BSCKII	Bác sĩ ngoại khoa	9204 /BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	23	Ngoại Chấn thương chỉnh hình nâng cao	Gãy xương kín: gãy xương cẳng chân, xương đùi; Gãy xương hở: gãy xương cẳng chân, xương đùi; Vết thương khớp: cổ chân, gối, háng; Trật khớp: háng Vỡ xương chậu, vỡ ổ cối	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	2

13.	Lê Mạnh Sơn	TS	Bác sĩ ngoại khoa	9156/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	17	Ngoại Chấn thương chỉnh hình nâng cao	Dị tật bẩm sinh bàn tay, cổ bàn chân Vết thương phần mềm U xương	Phẫu thuật chấn thương chung	2
-----	-------------	----	----------------------	-------------------	---	----	---	---	------------------------------------	---

2. Đào tạo Bác sĩ nội trú chuyên ngành Ngoại khoa

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1.	Dương Trọng Hiền	TS	Bác sĩ ngoại khoa	6912/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	16	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật	Chẩn đoán, mổ VRT; Chẩn đoán, mổ các biến chứng của loét dạ dày - tá tràng (thủng, chảy máu, hẹp môn vị); Chẩn đoán, mổ tắc ruột cơ giới Chẩn đoán, phụ mổ chấn thương - vết thương bụng; Chẩn đoán, phụ mổ các thể viêm phúc mạc; Chẩn đoán tham gia điều trị viêm tụy cấp	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	2

2.	Nguyễn Xuân Hòa	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6891/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	6	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật	Chẩn đoán, phụ mô ung thư thực quản; Chẩn đoán, phụ mô phẫu thuật co thắt tâm vị; Phụ mô các phẫu thuật cắt đoạn dạ dày; Theo dõi và điều trị bệnh nhân sau cắt đoạn dạ dày.	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	2
3.	Phạm Gia Anh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6490/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	10	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật	Cắt đoạn dạ dày, nạo vét hạch; Cắt đoạn đại tràng, nạo vét hạch; Cắt Sigma – trực tràng; Cắt PAC/điều trị hóa chất.	Khoa Ung bướu	2
4.	Phạm Văn Trung	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6965/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	29	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật	Kỹ thuật làm hậu môn nhân tạo; Kỹ thuật đóng hậu môn nhân tạo	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	2
5.	Đỗ Tuấn Anh	TS	Bác sĩ ngoại khoa	8921/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	30	Ngoại Tiêu hóa – Gan mật	Chẩn đoán sỏi mật và các biến chứng, phụ mô các kỹ thuật điều trị sỏi mật; Chẩn đoán, tham gia điều trị nang tụy.	Khoa Phẫu thuật Gan mật	2

6.	Vũ Quang Hiếu	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	8807/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	20	Ngoại Thần kinh Ngoại Lồng ngực - Tim mạch	Chẩn đoán, phụ mô máu tụ trong sọ, vết thương sọ não; Tham gia điều trị phù não do chấn thương; Kỹ năng chẩn đoán, phụ mô các dị dạng mạch máu não;	Trung tâm Phẫu thuật Thần kinh	2
7.	Phạm Hữu Lưu	TS	Bác sĩ ngoại khoa	8917/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	13	Ngoại Thần kinh Ngoại Lồng ngực - Tim mạch Phẫu thuật các bệnh tim bẩm sinh	Kỹ năng chẩn đoán, phụ mô u trung thất, u phổi; Kỹ năng chẩn đoán, tham gia điều trị hội chứng thiếu máu mãn tính chi dưới do xơ vữa động mạch; Kỹ năng chẩn đoán - sơ cứu, phụ mô vết thương mạch máu vùng nền cổ;	Khoa Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	2
8.	Hồng Quý Quân	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6875/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Ngoại Tiết niệu - Nhi	Lồng ruột ; Các bệnh ngoại khoa do giun đũa; Các bệnh lý do còn tồn tại ống phức tạp mạc.	Khoa Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	2

9.	Nguyễn Trọng Khìn	TS	Bác sĩ ngoại khoa	6970/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	10	Ngoại Tiết niệu - Nhi	Chẩn đoán, phụ mô chấn thương thận, niệu đạo; Kỹ năng chẩn đoán sỏi tiết niệu và biến chứng; Phụ mô các loại phẫu thuật sỏi tiết niệu; Các kỹ thuật dẫn lưu bàng quang.	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	4
10.	Đỗ Ngọc Sơn	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6996/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	13	Ngoại Tiết niệu - Nhi			
11.	Phùng Ngọc Hòa	BSCCKII	Bác sĩ ngoại khoa	9168/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	24	Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Nội soi làm sạch khớp vai, khuỷu; Vết thương gân gấp, gân duỗi đến sớm; Hội chứng chèn ép khoang; Hoại thư sinh hơi; Viêm xương tủy xương Điều trị khớp giả.	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	2



12.	Nguyễn Tiến Sơn	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6846/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	15	Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Chỉ định mổ, kỹ thuật mổ, xử trí các loại gãy cổ, liên mấu chuyên, thân xương đùi, cẳng chân Gãy xương sên, xương gót Cắt cụt chi dưới Cố định ngoại vi trong gãy hở chi dưới	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	2
13.	Ngô Bá Toàn	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9198/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3	Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Chỉ định mổ, kỹ thuật mổ, xử trí các loại u xương thường gặp Hội chứng chèn ép khoang cẳng chân	Khoa Phẫu thuật chấn thương chung	2
14.	Dương Đình Toàn	TS	Bác sĩ ngoại khoa	9239/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	14	Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Kỹ thuật điều trị bảo tồn: Gãy trên lồi cầu xương cánh tay trẻ em; Gãy đầu dưới xương quay; Gãy cổ xương cánh tay; Nắn trật khớp vai, khuỷu...	Khoa Khám xương và điều trị ngoại trú	1

15.	Nguyễn Đình Hòa	TS	Bác sĩ ngoại khoa	9257/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Ngoại, Chấn thương chỉnh hình	Chẩn đoán và điều trị chấn thương cột sống cổ; Chẩn đoán và điều trị chấn thương cột sống ngực – thắt lưng; Đại cương về các bệnh lý biến dạng cột sống; Chẩn đoán các bệnh lý về đĩa đệm cột sống (cổ và thắt lưng).	Khoa Phẫu thuật Cột sống	4
16.	Đỗ Mạnh Hùng	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9260/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9				

3. Đào tạo Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Ngoại khoa

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1.	Bùi Thanh Phúc	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	1956/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Cấp cứu ngoại tổng quát và ngoại khoa cơ bản	Chẩn đoán, mổ VRT; Chẩn đoán, mổ các biến chứng của loét dạ dày - tá tràng (thủng, chảy máu, hẹp môn vị); Chẩn đoán, mổ tắc ruột cơ giới Chẩn đoán, phụ mổ chấn thương - vết thương bụng; Chẩn đoán, phụ mổ các thể viêm phúc mạc; Chẩn đoán tham gia điều trị viêm tụy cấp	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	4
2.	Tào Minh Châu	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6504/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7				
3.	Phạm Phúc Khánh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9024/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	10	Cấp cứu ngoại tổng quát và ngoại khoa cơ bản	Nguyên tắc phân loại và xử trí cầu cứu hàng loạt	Khoa Khám bệnh	2

4.	Bùi Trung Nghĩa	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6493/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	8	Ngoại Tiêu hóa - Gan mật	Cắt đoạn dạ dày, nạo vét hạch; Cắt đoạn đại tràng, nạo vét hạch; Cắt Sigma – trực tràng; Cắt PAC/điều trị hóa chất.	Khoa Ung bướu	2
5.	Quách Văn Kiên	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6944/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12	Ngoại Tiêu hóa - Gan mật	Chẩn đoán, phụ mô ung thư thực quản; Chẩn đoán, phụ mô phẫu thuật co thắt tâm vị; Phụ mô các phẫu thuật cắt đoạn dạ dày; Theo dõi và điều trị bệnh nhân sau cắt đoạn dạ dày.	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	2
6.	Nguyễn Thị Lan	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	8938/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	8	Ngoại Tiêu hóa - Gan mật	Chẩn đoán sỏi mật và các biến chứng, phụ mô các kỹ thuật điều trị sỏi mật; Chẩn đoán, tham gia điều trị nang tụy.	Khoa Phẫu thuật Gan mật	2
7.	Nguyễn Duy Tuyển	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	8843/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	14	Ngoại Tim mạch, lồng ngực - Ngoại thần kinh	Chẩn đoán, phụ mô máu tụ trong sọ, vết thương sọ não;	Trung tâm Phẫu thuật Thần kinh	4

8.	Đoàn Quang Dũng	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	8800/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9		Tham gia điều trị phù não do chấn thương; Kỹ năng chẩn đoán, phụ mổ các dị dạng mạch máu não;		
9.	Vũ Ngọc Tú	TS	Bác sĩ ngoại khoa	8919/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	14	Ngoại Tim mạch, lồng ngực - Ngoại thần kinh	Kỹ năng chẩn đoán, phụ mổ u trung thất, u phổi; Kỹ năng chẩn đoán, tham gia điều trị hội chứng thiếu máu mãn tính chi dưới do xơ vữa động mạch; Kỹ năng chẩn đoán - sơ cứu, phụ mổ vết thương mạch máu vùng nền cổ; Kỹ năng săn sóc bệnh nhân sau mổ chấn thương ngực	Khoa Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	2
10.	Vũ Hồng Tuấn	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	25403/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	4	Ngoại Tiết niệu - Ngoại nhi	Lồng ruột ; Các bệnh ngoại khoa do giun đũa; Các bệnh lý do còn tồn tại ống phức tạp mạc.	Khoa Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	2

11.	Lê Học Đăng	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6974/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7	Ngoại Tiết niệu - Ngoại nhi	Chẩn đoán, phụ mô chấn thương thận, niệu đạo; Kỹ năng chẩn đoán sỏi tiết niệu và biến chứng; Phụ mổ các loại phẫu thuật sỏi tiết niệu; Các kỹ thuật dẫn lưu bàng quang.	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	4
12.	Chu Văn Lâm	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	25372/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	6	Ngoại Tiết niệu - Ngoại nhi			
13.	Phan Bá Hải	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9179/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Nội soi làm sạch khớp vai, khuỷu; Vết thương gân gấp, gân duỗi; Hội chứng chèn ép khoang; Hoại thư sinh hơi; Viêm xương tủy xương Điều trị khớp giả. Chỉ định mổ, kỹ thuật mổ, xử trí các loại gãy cổ, liên máu chuyển, thân xương đùi, cẳng chân Gãy xương sên, xương gót Cắt cụt chi dưới Cố định ngoại vi trong gãy hở chi dưới	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	4
14.	Nguyễn Văn Học	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9184/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7				

15.	Nguyễn Quang Trung	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9322/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	21	Ngoại Chấn thương chính hình	Chỉ định mổ, kỹ thuật mổ, xử trí các loại u xương thường gặp Hội chứng chèn ép khoang cẳng chân	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	4
16.	Trần Mạnh Hùng	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9218/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9				
17.	Đặng Hoàng Giang	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	27422/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5	Ngoại Chấn thương chính hình	Vết thương gân gấp, gân duỗi đen sớm; Hội chứng chèn ép khoang; Hoại thư sinh hơi; Viêm xương tủy xương Điều trị khớp già.	Khoa Phẫu thuật chấn thương chung	2
18.	Vũ Mạnh Toàn	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9090/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Ngoại Chấn thương chính hình	Chỉ định mổ, kỹ thuật mổ, xử trí các loại gãy cổ, liên máu chuyển, thân xương đùi, cẳng chân Gãy xương sên, xương gót Cắt cụt chi dưới Cố định ngoại vi trong gãy hở chi dưới	Khoa Khám xương và điều trị ngoại trú	1

19.	Trần Đình Toàn	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9279/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12	Ngoại Chấn thương chỉnh hình	Chẩn đoán và điều trị chấn thương cột sống cổ; Chẩn đoán và điều trị chấn thương cột sống ngực – thắt lưng; Đại cương về các bệnh lý biến dạng cột sống; Chẩn đoán các bệnh lý về đĩa đệm cột sống (cổ và thắt lưng).	Khoa Phẫu thuật Cột sống	5
20.	Trần Quốc Khánh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9263/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9				
21.	Bùi Hải Nam	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9165/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9				



4. Đào tạo Bác sĩ đa khoa

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1.	Vũ Xuân Vinh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	29737/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5	Ngoại bệnh lý	Hội chứng viêm phúc mạc; Hội chứng chảy máu trong ổ bụng; Hội chứng tắc ruột. Viêm ruột thừa; Thủng dạ dày Chấn thương bụng, vết thương bụng.	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	7
2.	Nguyễn Trung Nghĩa	BSNT	Bác sĩ ngoại khoa	33614/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2				
3.	Nguyễn Tuấn Anh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	33662/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2	Ngoại bệnh lý	Kỹ thuật sử dụng dụng cụ ngoại khoa; Kỹ thuật buộc chỉ; Kỹ thuật khâu miệng nối tiêu hóa; Kỹ thuật cắt đoạn ruột non; Kỹ thuật mổ: Viêm ruột thừa, Thoát vị bẹn, Cắt túi mật nội soi	Khoa Ung bướu	7
4.	Cao Mạnh Thấu	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	29042/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3				

5.	Quách Văn Kiên	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6944/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12	Ngoại bệnh lý	Thoát vị bẹn đùi; U bụng; Co thắt tâm vị;	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	12
6.	Nguyễn Ngọc Ánh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9024/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	10	Ngoại bệnh lý	Rò hậu môn; Trĩ; Dị tật hậu môn, trực tràng.	Khoa Khám bệnh	7
7.	Nguyễn Thị Thu Vinh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9024/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	10	Ngoại bệnh lý			
8.	Trần Tuấn Anh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	6949/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Ngoại bệnh lý	Kỹ thuật dẫn lưu màng phổi; Kỹ thuật nối khí quản;	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn	4
9.	Nguyễn Đức Anh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	26663/BYT -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3	Ngoại bệnh lý	Chấn thương sọ não; Chấn thương sọ não kín; Vết thương sọ não hở;	Trung tâm Phẫu thuật Thần kinh	20
10.	Lê Văn Bằng	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	29045/BYT -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2				
11.	Trần Sơn Tùng	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	26664/BYT -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3				
12.	Văn Đức Hạnh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	30630/BYT -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2				

13.	Trần Đạt	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	32641/BYT -CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2				
14.	Trần Đình Văn	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	25510/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5				
15.	Dương Ngọc Thắng	BSNT	Bác sĩ ngoại khoa	36520/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3	Ngoại bệnh lý	Chấn thương, vết thương nức; Bệnh mạch máu ngoại vi cấp tính và không cấp tính thường gặp; Chấn thương ngực kín Chấn thương ngực hở; Vết thương và vết thương động mạch chi.	Khoa Phẫu thuật Tim mạch và Lồng ngực	4
16.	Đặng Thị Huyền Trang	BSNT	Bác sĩ ngoại khoa	36521/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2	Ngoại bệnh lý	Dị tật hậu môn – trực tràng Giãn đại tràng bẩm sinh	Khoa Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	4
17.	Nguyễn Huy Hoàng	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	25374/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	6	Ngoại bệnh lý	Sỏi tiết niệu; Chấn thương thận; Chấn thương niệu đạo.	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	7
18.	Ngô Đậu Quyền	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	29059/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3	Ngoại bệnh lý			

19.	Nguyễn Thu Hà	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	25423/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	4	Ngoại bệnh lý	Sỏi mật; Viêm tụy cấp.	Khoa Phẫu thuật Gan mật	7
20.	Mẫn Văn Chung	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	26666/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3				
21.	Nguyễn Hoàng Quân	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	25346/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	6	Ngoại bệnh lý	Chẩn đoán và sơ cứu gãy xương kín, gãy xương hở; vết thương khớp; Vết thương phần mềm; Trật khớp vai, khớp khuỷu, háng, gối; Sơ cứu vết thương bàn tay	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	7
22.	Đỗ Vũ Anh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	35995/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2				
23.	Nguyễn Tiến Ngọc	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9223/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Ngoại bệnh lý	Chẩn đoán, hướng điều trị một số gãy xương, trật khớp hay gập; Khám chi dưới; Gãy cổ xương đùi, gãy thân xương đùi; Chấn thương gối, gãy xương tổn thương mạch máu; Gãy thân xương cẳng chân, gãy mắt cá; Trật khớp háng.	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	7
24.	Nguyễn Mạnh Tiến	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9232/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	8				

25.	Đặng Trung Kiên	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9201/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	28	Ngoại bệnh lý	Bông Nhọt, hậu bối, áp xe, chín mé	Khoa Phẫu thuật chấn thương chung	4
26.	Từ Duy Linh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	28417/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	5	Ngoại bệnh lý	Khám và chỉ định điều trị bảo tồn trong chấn thương chỉnh hình; Kỹ thuật bất động trong gãy xương đùi.	Khoa Khám xương và điều trị ngoại trú	5
27.	Nguyễn Văn Nam	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	33670/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2	Ngoại bệnh lý			
28.	Vũ Văn Cường	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	26662/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	3	Ngoại bệnh lý	Chẩn đoán và nguyên tắc xử trí chấn thương cột sống ngực, thắt lưng; Chẩn đoán và nguyên tắc xử trí chấn thương cổ; Khám cột sống	Khoa Phẫu thuật Cột sống	10
29.	Trần Trung Kiên	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	9264/BYT- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	7	Ngoại bệnh lý			
30.	Tô Văn Quỳnh	ThS	Bác sĩ ngoại khoa	34902/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	2	Ngoại bệnh lý			

5. Điều dưỡng Cao đẳng

DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tin chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung đào tạo	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
1.	Trần Thị Hương	Cử nhân	Điều dưỡng	6932/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Chườm nóng, chườm lạnh; Kỹ thuật đặt sonde dạ dày, cho ăn qua sonde; Chăm sóc người bệnh thủng tạng rỗng	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu Bụng	5
2.	Đỗ Trung Nguyên	Cử nhân	Điều dưỡng	30763/BYT - CCHN	Điều dưỡng	4	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Thực hiện 6 đúng trong an toàn thuốc; Kỹ thuật tiêm, truyền (Tiêm bắp, tiêm dưới da, tiêm tĩnh mạch, truyền tĩnh mạch)	Khoa Ung bướu	4
3.	Đào Thị Kim Ngân	Cử nhân	Điều dưỡng	30691/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Ghi chép hồ sơ chăm sóc; Kỹ thuật thắt tháo	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa	5

4.	Vũ Thị Quyên	Cử nhân	Điều dưỡng	9053/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Tiếp nhận người bệnh đến khám, vào viện, ra viện; Đo dấu hiệu sinh tồn Kỹ thuật cho người bệnh thở oxy	Khoa Khám bệnh	10
5.	Đặng Sỹ Tuấn	Cử nhân	Điều dưỡng	9097/BYT - CCHN	Điều dưỡng	14	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa			
6.	Phùng Thị Hạnh	Cử nhân	Điều dưỡng	30670/BYT - CCHN	Điều dưỡng	5	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Chăm sóc người bệnh chấn thương sọ não.; Chăm sóc người bệnh sau mổ chấn thương sọ não; Chăm sóc người bệnh sau mổ u não;	Trung tâm Phẫu thuật Thần kinh	5
7.	Nguyễn Thị Vinh	Cử nhân	Điều dưỡng	30665/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Rửa tay thường quy, rửa tay ngoại khoa	Khoa Phẫu thuật Nhi và Trẻ sơ sinh	5
8.	Vũ Thị Ngọc	Cử nhân	Điều dưỡng	34889/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Chăm sóc người bệnh sau mổ sỏi đường tiết niệu; Chăm sóc người bệnh sau mổ u tiền liệt tuyến	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	5

9.	Trần Thị Loan	Cử nhân	Điều dưỡng	8940/BYT - CCHN	Điều dưỡng	29	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Thay băng, cắt chỉ vết thương; Chăm sóc người bệnh sỏi mật	Khoa Phẫu thuật Gan mật	5
10.	Nguyễn Tiến Thành	Cử nhân	Điều dưỡng	9195/BYT - CCHN	Điều dưỡng	22	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Kỹ thuật trái ga trái giường, đồ vải giường bệnh	Khoa Phẫu thuật Chi trên và Y học thể thao	4
11.	Vũ Văn Thụy	Cử nhân	Điều dưỡng	9231/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh sau mổ; Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh trước mổ	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	5
12.	Nguyễn Thị Thơm	Cử nhân	Điều dưỡng	30652/BYT - CCHN	Điều dưỡng	3	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Chăm sóc người bệnh cố định ngoại vi gãy xương	Khoa Phẫu thuật chấn thương chung	4
13.	Phạm Quang Thê	Cử nhân	Điều dưỡng	9157/BYT - CCHN	Điều dưỡng	7	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	chuẩn bị người bệnh xuất viện	Khoa Khám xương và điều trị ngoại trú	1
14.	Nguyễn Xuân Tú	Cử nhân	Điều dưỡng	9281/BYT - CCHN	Điều dưỡng	8	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Vệ sinh cá nhân cho người bệnh; Chăm sóc người bệnh sau mổ chấn thương cột sống	Khoa Phẫu thuật Cột sống	5



15.	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Cử nhân	Điều dưỡng	9298/BYT - CCHN	Điều dưỡng	11	Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Ngoại khoa	Chăm sóc người bệnh sau mổ vi phẫu; Chăm sóc người bệnh sau mổ chấn thương hàm mặt; Chăm sóc người bệnh chấn thương hàm mặt	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt – Tạo hình – Thẩm mỹ	3
-----	---------------------	---------	------------	--------------------	------------	----	---	--	--	---

**DANH SÁCH TRANG THIẾT BỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (DỰA VÀO CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH)**

*Sau đại học/Đại học/Y đa khoa/Điều dưỡng/Ngoại khoa*

<b>Stt</b>	<b>Tên trang thiết bị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Hệ thống giảng đường	23	
2.	Máy tính, máy chiếu, bàn ghế, đồ dùng văn phòng...	23	
3.	Giường bệnh	1190	
4.	Hệ thống phòng mổ thực nghiệm,	01	
5.	Hệ thống phòng Tiền lâm sàng	01	
6.	Mô hình tiêm bắp	01	
7.	Mô hình tiêm tĩnh mạch	01	
8.	Mô hình đo huyết áp	01	
9.	Mô hình đặt sonde tiểu nam, nữ	01	
10.	Mô hình đa năng nam, nữ	01	
11.	Mô hình đặt sonde dạ dày	01	
12.	Mô hình thay băng	01	
13.	Mô hình bệnh nhân PP08001U	01	
14.	Máy theo dõi bệnh nhân	05	
15.	Máy hút dịch	05	
16.	Bơm truyền dịch	05	
17.	Bơm tiêm điện	05	
18.	Hệ thống mô hình nội soi ổ bụng	05	
19.	Hệ thống mô phỏng giảng dạy phẫu thuật nội soi	02	
20.	Hệ thống bàn mổ và đèn mổ phục vụ mổ thực nghiệm	03	
21.	.....		

## II. SAU ĐẠI HỌC/GÂY MÊ HỒI SỨC

### DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/ chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành	Số giường đạt yêu cầu thực hành
<b>I. Đào tạo Bác sĩ chuyên khoa II</b>										
1.	Trịnh Văn Đồng	PGS.TS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	9107/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	30	Hồi sức ngoại cấp nhật	* Hồi sức ngoại cấp nhật: – Hồi sức bệnh nhân sốc chấn thương; – Hồi sức bệnh nhân sốc nhiễm khuẩn; – Hồi sức bệnh nhân suy thận ... * Gây mê cấp nhật: – Gây mê bệnh nhân sốc đa chấn thương; – Gây mê bệnh nhân sốc đa nhiễm khuẩn;	Trung tâm Gây mê và Hồi sức ngoại khoa	4
2.	Nguyễn Kim Liên	TS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6649/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	23	Hồi sức ngoại cấp nhật			
3.	Lưu Quang Thùy	TS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	9139/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	11	Gây mê cấp nhật			
4.	Bùi Ích Kim	TS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6795/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	35	Gây mê cấp nhật			

5.	Nguyễn Quang Huệ	BSCCKII	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	8992/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	20	Kỹ thuật giảm đau cơ bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gây mê bệnh nhân có bệnh phối hợp (CHA, ĐTĐ, Tim mạch);</li> <li>- Gây mê cho phẫu thuật Thần kinh, Tim mạch...</li> <li>* Gây tê cấp nhật:</li> <li>- Gây tê và giảm đau ở người già;</li> <li>- Gây tê ngoài màng cứng qua khe xương cùng;</li> <li>- Gây tê tủy sống mô chi dưới, tầng sinh môn...</li> <li>* Kỹ thuật giảm đau cơ bản:</li> <li>- Đặt Catheter khoang ngoài màng cứng để giảm đau sau mổ;</li> <li>- Kỹ thuật giảm đau bằng PCA..</li> </ul>		
----	------------------	---------	------------------------------------	-----------------	---	----	--------------------------	---	--	--

II. Đào tạo Bác sĩ nội trú										
6.	Đỗ Danh Quỳnh	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	9106/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	30	Gây mê Hồi sức cho bệnh lý hô hấp và cho phẫu thuật ngực	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Gây mê Hồi sức cho bệnh lý hô hấp và cho phẫu thuật ngực:               <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật lý nguyên tắc đo lường về thể khí ;</li> <li>- GMHS cho bệnh nhân suy hô hấp mạn tính và đánh giá nguy cơ;</li> <li>- GMHS cho mổ ngực và nội soi ngực;</li> <li>- Các biến chứng hô hấp sau gây mê;</li> </ul> </li> <li>* Gây mê Hồi sức cho bệnh lý thần kinh - cơ và cho phẫu thuật thần kinh. Gây tê. Chống đau:</li> </ul>	9	
7.	Nguyễn Xuân Huyền	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6750/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	20	Gây mê Hồi sức cho bệnh lý thần kinh - cơ và cho phẫu thuật thần kinh. Gây tê. Chống đau			
8.	Cần Văn Sơn	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	8990/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	15	Hồi sức chuyển hóa, chấn thương, máu và truyền máu			
9.	Đỗ Trung Dũng	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6815/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	17	Hồi sức chuyển hóa, chấn thương, máu và truyền máu			

10.	Đào Kim Dung	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6661/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	14	Gây mê Hồi sức cho bệnh lý tim mạch và cho phẫu thuật tim	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phong bế thần kinh ngoại vi chi trên và chi dưới;</li> <li>* Hồi sức chuyển hóa, chấn thương, máu và truyền máu:</li> <li>- Hồi sức cho suy hô hấp cấp;</li> <li>* Gây mê Hồi sức cho bệnh lý tim mạch và cho phẫu thuật tim:</li> <li>- GMHS cho bệnh mạch vành, cao huyết áp;</li> <li>- GMHS cho bệnh mạch vành, mạch chủ;</li> <li>- Hồi sức tim mạch ...</li> </ul>		
<b>III. Đào tạo Bác sĩ chuyên khoa cấp I</b>										
11.	Trịnh Thị Thơm	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6763/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	9	Gây mê	<ul style="list-style-type: none"> <li>*Gây mê:</li> <li>- Thăm khám bệnh nhân trước mổ;</li> </ul>		10

12.	Nguyễn Thu Ngân	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	25467/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	4	Gây mê	- Gây mê cho bệnh nhân phẫu thuật cắt dạ dày, thực quản...;		
13.	Nông Thanh Trà	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6798/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	9	Gây tê	- Gây mê nội khí quản cho mổ tuyến thượng thận;		
14.	Nguyễn Thị Ngọc	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6732/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	9	Gây tê	- Gây mê nội khí quản cho mổ đa chấn thương; - Gây mê nội khí quản cho mổ cột sống; - Gây mê hồi sức bệnh nhân hen phế quản; * Gây tê: - Gây tê tủy sống cho mổ chi dưới, mổ viêm ruột thừa, tạng sinh môn; - Gây tê ngoài màng cứng mổ tiết niệu, chi dưới, tạng sinh môn; - Gây tê ngoài màng cứng để giảm đau sau mổ;		

								<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gây tê thân thần kinh để mổ chi trên, chi dưới;</li> <li>- Gây tê đám rối thần kinh liên cơ bậc thang;</li> <li>* Hồi sức ngoại khoa:</li> </ul>		
15.	Nguyễn Thị Nhâm	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6736/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	9	Hồi sức ngoại khoa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồi sức bệnh nhân sốc chấn thương, sốc nhiễm trùng;</li> <li>- Hồi sức bệnh nhân suy hô hấp, suy thận, suy đa tạng;</li> <li>- Hồi sức bệnh nhân ngừng tuần hoàn;</li> <li>- Hồi sức bệnh nhân xuất huyết tiêu hóa</li> <li>- ...</li> </ul>		
16.	Trần Thanh Nhân	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6738/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	9	Hồi sức ngoại khoa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồi sức bệnh nhân suy hô hấp, suy thận, suy đa tạng;</li> <li>- Hồi sức bệnh nhân ngừng tuần hoàn;</li> <li>- Hồi sức bệnh nhân xuất huyết tiêu hóa</li> <li>- ...</li> </ul>		
17.	Nguyễn Thị Thu Yến	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	6788/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	8	Hồi sức ngoại khoa			



18.	Trịnh Kế Điệp	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	25448/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	6	Hồi sức ngoại khoa			
19.	Nguyễn Việt Minh	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Gây mê Hồi sức	32642/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	2	Hồi sức ngoại khoa			

**DANH SÁCH TRANG THIẾT BỊ KHOA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (DỰA VÀO CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH)  
Sau đại học/Đại học/Kỹ thuật viên/Điều dưỡng/Gây mê Hồi sức**

<b>Stt</b>	<b>Tên trang thiết bị</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Hệ thống giảng đường	3	
2.	Máy tính, máy chiếu, bàn ghế, đồ dùng văn phòng...	3	
3.	Giường bệnh	66	
4.	Máy mê	40	
5.	Máy theo dõi	100	
6.	Máy chống rung tim	10	
7.	Hệ thống phòng Tiền lâm sàng	01	
8.	Mô hình tiêm bắp	01	
9.	Mô hình tiêm tĩnh mạch	01	
10.	Mô hình đo huyết áp	01	
11.	Mô hình đặt sonde tiêu nam, nữ	01	
12.	Mô hình đa năng nam, nữ	01	
13.	Mô hình đặt sonde dạ dày	01	
14.	Mô hình thay băng	01	
15.	Mô hình bệnh nhân PP08001U	01	
16.	Máy theo dõi bệnh nhân	50	
17.	Máy hút dịch	60	
18.	Bơm truyền dịch	50	
19.	Bơm tiêm điện	50	
20.	.....		

### III. SAU ĐẠI HỌC/KỸ THUẬT VIÊN/CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH

#### DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành
I.	Đào tạo Bác sĩ nội trú								
1.	Vũ Hải Thanh	BSCCKII	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	6516/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	34	Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiêu hoá, cấp cứu bụng	* Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiêu hoá, cấp cứu bụng: - Chẩn đoán hình ảnh bệnh lý thực quản: hẹp thực quản do u, do viêm, co cơ thắt; một số bệnh lý hiếm gặp thực quản; - Chẩn đoán hình ảnh hiện đại áp dụng trong bệnh lý dạ dày, tá tràng: siêu âm nội soi, cắt lớp vi tính - Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh ruột non, đại tràng; gan mật tụy .	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
2.	Lê Thanh Dũng	TS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	6523/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	12	Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu - sinh dục		

3.	Bùi Quang Huynh	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	6533/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	15	Chẩn đoán hình ảnh tim, phổi và lồng ngực	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu - sinh dục:</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh u thận: siêu âm, cắt lớp vi tính;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh các bệnh lý bàng quang;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh chấn thương tiết niệu</li> <li>* Chẩn đoán hình ảnh tim, phổi và lồng ngực:</li> <li>- Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh tim;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh các mạch máu lớn trong trung thất;</li> <li>- Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh phổi và trung thất;</li> <li>- Giải phẫu phổi và trung thất trên các phim X quang và trên các lát cắt ngang...</li> <li>* Chẩn đoán hình ảnh xương-khớp, một số tuyến nông và siêu âm mạch máu:</li> <li>- Giải phẫu xương trên phim X quang xương và trên các lát cắt;</li> </ul>
4.	Nguyễn Mậu Định	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	6521/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	9	Chẩn đoán hình ảnh tim, phổi và lồng ngực	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chẩn đoán hình ảnh tim, phổi và lồng ngực:</li> <li>- Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh tim;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh các mạch máu lớn trong trung thất;</li> <li>- Các phương pháp chẩn đoán hình ảnh phổi và trung thất;</li> <li>- Giải phẫu phổi và trung thất trên các phim X quang và trên các lát cắt ngang...</li> <li>* Chẩn đoán hình ảnh xương-khớp, một số tuyến nông và siêu âm mạch máu:</li> <li>- Giải phẫu xương trên phim X quang xương và trên các lát cắt;</li> </ul>

5.	Sử Thị Mỹ Hà	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	6524/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	9	Chẩn đoán hình ảnh xương-khớp, một số tuyến nông và siêu âm mạch máu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chẩn đoán hình ảnh viêm xương, u xương;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh lao khớp và viêm khớp không do lao;</li> <li>- Siêu âm trong chẩn đoán bệnh lý khớp háng trẻ em...</li> <li>* Chẩn đoán hình ảnh hệ thần kinh và X quang mạch máu can thiệp:</li> <li>- Siêu âm động mạch vùng cổ;</li> <li>- Giải phẫu sọ não trên phim chụp X quang và trên các lớp cắt vi tính và công hưởng từ;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh bệnh lý viêm, nhiễm trùng não;</li> <li>- Điện quang can thiệp mạch máu ...</li> </ul>
6.	Vũ Thị Hằng	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	6526/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	9	Chẩn đoán hình ảnh hệ thần kinh và x quang mạch máu can thiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Siêu âm động mạch vùng cổ;</li> <li>- Giải phẫu sọ não trên phim chụp X quang và trên các lớp cắt vi tính và công hưởng từ;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh bệnh lý viêm, nhiễm trùng não;</li> <li>- Điện quang can thiệp mạch máu ...</li> </ul>

II.		Đào tạo Bác sĩ Chuyên khoa I							
7.	Nguyễn Đình Minh	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	6539/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	14	Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiêu hoá, cấp cứu bụng.	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiêu hoá, cấp cứu bụng:</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh thực quản, ruột non, ruột già;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh gan, đường mật, tụy, cấp cứu bụng chấn thương và không chấn thương;</li> <li>- Các loại thuốc cản quang: Tính chất lý hoá, cách dùng, tai biến cách đề phòng và xử trí;</li> <li>* Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu - sinh dục:</li> <li>- Các phương pháp thăm khám hình ảnh hệ tiết niệu: Xquang quy ước, siêu âm, cắt lớp vi tính...</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh hội chứng viêm đường tiết niệu;</li> <li>- Chẩn đoán hình ảnh các bệnh lý bàng quang...</li> </ul>	
8.	Đỗ Việt Anh	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	29039/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	3	Chẩn đoán hình ảnh bộ máy tiết niệu-sinh dục		
9.	Nguyễn Ngọc Đức	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	34436/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	2	Chẩn đoán hình ảnh tim, phổi và lồng ngực		

10.	Đào Xuân Hải	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	34915/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	2	Chẩn đoán hình ảnh xương-khớp, một số tuyến nông và siêu âm mạch máu.	* Chẩn đoán hình ảnh tim, phổi và lồng ngực: - Chẩn đoán hình ảnh các bệnh tim: bẩm sinh, mắc phải; - Chẩn đoán hình ảnh phổi và trung thất; - Chẩn đoán hình ảnh chấn thương ngực; * Chẩn đoán hình ảnh xương-khớp, một số tuyến nông và siêu âm mạch máu:
11.	Nguyễn Thị Hiếu	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	34842/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	2	Chẩn đoán hình ảnh xương-khớp, một số tuyến nông và siêu âm mạch máu.	- Các phương pháp thăm khám hình ảnh xương và khớp - Chẩn đoán hình ảnh xương, cột sống.. * Chẩn đoán hình ảnh hệ thần kinh: - Siêu âm doppler mạch máu các tạng trong ổ bụng và sau phúc mạc; - Chẩn đoán hình ảnh bệnh lý mạch máu não: tai biến mạch máu não, dị dạng mạch máu não; - Điện quang mạch máu và can thiệp; - Chẩn đoán hình ảnh sọ não;
12.	Lê Thị Hồng Phương	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	36316/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	2	Chẩn đoán hình ảnh hệ thần kinh	

13.	Nguyễn Thanh Vân	ThS	Bác sĩ chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh	29040/BYT - CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	2	Điện quang mạch máu-can thiệp	*Điện quang mạch máu - can thiệp: - Điện quang can thiệp gan mật; - Điện quang can thiệp tiết niệu; - Điện quang can thiệp cột sống...	
-----	------------------	-----	--	---------------------	---	---	-------------------------------	---	--



DANH SÁCH TRANG THIẾT BỊ KHOA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (DỰA VÀO CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH)

*Sau đại học/Đại học/Kỹ thuật viên/Điều dưỡng/Chẩn đoán hình ảnh*

Stt	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Hệ thống giảng đường	2	
2.	Máy tính, máy chiếu, bàn ghế, đồ dùng văn phòng...	2	
3.	Phòng chụp...	10	
4.	Siêu âm màu 4D Dopple	3	
5.	Máy siêu âm màu	5	
6.	Máy siêu âm đen trắng	3	
7.	Máy chụp XQ	5	
8.	Hệ thống chụp CT Scanner	3	
9.	Hệ thống can thiệp mạch máu Speed10f	1	
10.	Hệ thống máy in phim khô Laser	2	
11.	Máy chụp cộng hưởng từ MRI	2	
12.	.....		

#### IV. KỸ THUẬT VIÊN/ĐIỀU DƯỠNG/KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

##### DANH SÁCH GIẢNG VIÊN/KHOA/GIƯỜNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

Stt	Họ và tên	Học hàm học vị; Chuyên khoa/nội trú	Ngành/chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngành/chuyên ngành đang hành nghề	Số năm kinh nghiệm khám chữa bệnh	Môn học/học phần/Tín chỉ trong chương trình thực hành	Nội dung môn học	Khoa/đơn vị đạt yêu cầu thực hành
<b>Cao đẳng Xét nghiệm y học</b>									
1.	Hà Văn Quân	Cử nhân	Xét nghiệm y học	6623/BYT - CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm Vi sinh	12	Thực hành lâm sàng vi sinh - KST	Các kỹ thuật định danh vi khuẩn ái khí, kỵ khí; Kỹ thuật nuôi cấy khi khuẩn lao; Vi rút test nhanh; Kỹ thuật định danh và nuôi cấy nấm	Khoa Xét nghiệm Vi sinh
2.	Nguyễn Thị Hiền	Cử nhân	Xét nghiệm y học	6591/BYT - CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm Huyết học - Truyền máu, miễn dịch	7	Thực hành lâm sàng Hóa sinh - Huyết học	Kỹ thuật lấy mẫu xét nghiệm; Vận chuyển và bảo quản mẫu bệnh phẩm	Khoa Xét nghiệm Huyết học

DANH SÁCH TRANG THIẾT BỊ KHOA ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH (DỰA VÀO CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH)

*Đại học/Kỹ thuật viên/Điều dưỡng/Kỹ thuật xét nghiệm Y học*

Stt	Tên trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Hệ thống giảng đường	4	
2.	Buồng nuôi cấy vi khuẩn	1	
3.	Máy tính, máy chiếu, bàn ghế, đồ dùng văn phòng...	4	
4.	Màn chiếu	4	
5.	Kính hiển vi	8	
6.	Dàn máy Elisa	3	
7.	Máy ly tâm	20	
8.	Máy lắc tuýp máu	1	
9.	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	1	
10.	Máy xét nghiệm nước tiểu	1	
11.	Máy đông máu tự động	2	
12.	Máy đếm tế bào 18 thông số	1	
13.	Máy đo tốc độ máu lắng tự động	1	
14.	Máy phân tích máu lắng tự động	1	
15.	Máy xét nghiệm miễn dịch hóa phát quang	1	
16.	.....		